TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HSPT
Ngày 21 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thanh.

Các Thẩm phán: Ông Lò Văn Điệt, bà Tòng Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đà Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 30/HSPT ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Tòng Văn T, do có kháng cáo của bị cáo Tòng Văn T và người đại diện hợp pháp của bị cáo Ông Tòng Văn T2 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Tòng Văn T, sinh ngày 14/8/2003. Nơi cư trú: Bản G, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: học sinh; tôn giáo:không; chức vụ, đảng phái, đoàn thể: không; con ông Tòng Văn T2, sinh năm 1983 và bà Lò Thị H, sinh năm 1983, đều trú tại: Bản G, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 02 tháng 26 ngày; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo:* Ông Tòng Văn T2 (bố đẻ bị cáo). Nơi cư trú: Bản G, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Cầm Trọng Thủy - Trợ giúp viên

pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bị hại:*

1. Cháu Lò Văn C; sinh ngày 21 tháng 02 năm 2004; nơi ĐKHKTT Bản Co Nọi, xã Chiềng Khay, huyện Q, tỉnh Sơn La;

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Lò Văn C: Ông Lò Văn Đ(Bố đẻ); nơi ĐKHKTT: Bản Co Nọi, xã Chiềng khay, huyện Q, tỉnh Sơn La;

2. Cháu Bạc Anh T; sinh ngày 11 tháng 7 năm 2004; nơi ĐKHKTT: Bản G, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La;

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Bạc Anh T là Ông Bạc Cầm T2 (Bố đẻ); nơi ĐKHKTT: Bản G, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La;

Các bị hại và người đại diện hợp pháp cho các bị hại không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/11/2019 Tòng Văn T tự ý lấy xe máy của ông Tòng Văn T2 là bố đẻ của T chở theo Bạc Anh T đi sang trường THCS M, huyện Q thăm bạn ốm, khoảng 21 giờ cùng ngày T và Tuấn quay lại về đến đoạn đường 0+700 tỉnh lộ 107 thuộc địa phận bản Bo Xanh, xã M, huyện Q, thấy đường vắng không có phương tiện lưu thông, T đã điều khiển xe máy đi nhanh, do không làm chủ được tốc độ lấn sang làn đường bên trái theo chiều đi của T, khi phát hiện xe đạp đi ngược chiều không kịp xử lý đã đâm vào xe đạp do Lò Văn C điều khiển chở theo Tòng Văn X đi đường ngược chiều. Hậu quả Lò Văn C bị thương tỷ lệ thương tích là 46% Bạc Anh T bị thương tỷ lệ thương tích là 29%.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HSST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo, người đại diện của bị cáo và những người bị hại, đại diện hợp pháp của những người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, những người bị hại, những người đại diện hợp pháp của bị hại và người bào chữa theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/5/2020, bị cáo Tòng Văn T và người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Tòng Văn T2 có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên phúc thẩm, ý kiến của Kiểm sát viên xét kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo, xin được hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HSST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La. Đề nghị giữ nguyên mức hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng thời hạn tính từ ngày xét xử phúc thẩm ngày 21/7/2020.

Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn T: Ông Cầm Trọng Thủy trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp Nhà nước tỉnh Sơn La, nhất trí với quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và Điều luật áp dụng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Tuy nhiên khi bị cáo phạm tội là người chưa T niên, nhận thức về xã hội và pháp luật còn nhiều hạn chế. Bị cáo là người dưới 18 tuổi có nhân thân tốt, sau khi phạm tội bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải tích cực bồi thường cho bị hại. Ông Nội của bị cáo là Ông Tòng Duyên Hoán người có công với cách mạng, là thương binh hạng 4/4 được Nhà Nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng Ba và huân chương chiến công hoàn T xuất sắc nhiệm vụ Quốc tế vẻ vang tại Lào. Ngoài ra, các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử

phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tự cải tạo mình trở T công có ích cho xã hội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận: Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo, người đại diện của bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Tòng Văn T được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Bị cáo Tòng Văn T không có giấy phép lái xe, nhưng đã tự ý lấy xe máy của bố chở bạn là Bạc Anh T đi thăm bạn ốm, sau khi thăm xong đang trên đường về, do đêm tối và thấy vắng người T đã tăng ga xe đi tốc độ nhanh khi đến đoạn đường cua khu bản Bo Xanh (km0+700) thì phát hiện người điều khiển xe đạp phía trước không có tín hiệu đèn, do cự ly quá gần nên đã gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm tổn thương sức khỏe cho các bị hại Bạc Anh T là 29% và Lò Văn C là 46%. Hành vi điều khiển xe máy không có giấy phép lái xe, đi theo bên trái đường đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung "Không có giấy phép lái xe" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Tòng Văn T và người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Tòng Văn T2 xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Tòa án cấp sơ thẩm Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt 24 tháng tù đối với bị cáo Tòng Văn T là tương xứng

với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sơ thẩm chưa xem xét đầy đủ nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội phải đảm bảo lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh. Bị cáo đang trong độ tuổi đi học, có nơi cư trú ổn định; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa nhận thức về pháp luật về giao thông còn nhiều hạn chế; quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Như vậy, bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, đồng thời cũng tạo điều kiện để bị cáo được tiếp tục đi học và tự cải tạo mình, trở T công dân có ích cho xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm còn áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo "phạm tội đối với người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là không đúng. "*Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi,.. Chỉ áp dụng tình tiết đối với những trường hợp phạm tội do lỗi cố ý..*" Bị cáo Tòng Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ do lỗi vô ý.

Từ các căn cứ nêu trên, cần chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm: Giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tòng Văn T và Đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Tòng Văn T2, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HSST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La như sau:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 54 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 *(bốn mươi tám*) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 21/7/2020) về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Giao bị cáo Tòng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2.Về án phí: Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tòng Văn T và Đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị cáo: Ông Tòng Văn T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (ngày 21/7/2020)./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã M, Q;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Văn Thanh

CÁC THẨM PHÁN		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lò Văn Điệt	**Tòng Thị Hiền**	**Cầm Văn Thanh**